

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG TÀI,
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2021/HS - ST
Ngày: 14-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị H

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Th - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài tham gia phiên tòa:

Bà Đoàn Thị T – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh; Tòa án nhân dân huyện Lương Tài mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2021/TLST – HS ngày 06 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số: 26/2021/QĐXXST – HS ngày 07 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. PHẠM TÀI T, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Thôn Lai Hạ, xã Lai Hạ, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Tài Tạng và bà Phạm Thị Nhũ. Có vợ là Phạm Thị Mến và 02 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 07/6/2021 đến ngày 09/6/2021, hiện tại ngoại.

(Có mặt tại phiên tòa).

2. PHẠM VĂN H, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Thôn Lai Hạ, xã Lai Hạ, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 10/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Văn Sứ và bà Phạm Thị Miên. Có vợ là Phạm Thị Lan và 02 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 07/6/2021 đến ngày 09/6/2021, hiện tại ngoại.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Đăng V, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Nhất Trai, xã Minh Tân, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hàng ngày, Phạm Tài T thường bán tạp hóa tại nhà ở của mình ở thôn Lai Hạ, xã Lai Hạ, huyện Lương Tài. Do háms lợi nên Tuấn đã nảy sinh ý định đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề. Trong ngày 07/6/2021, Tuấn đánh bạc với những người sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút, Tuấn nhận tin nhắn điện thoại của Nguyễn Đăng V dùng điện thoại số thuê bao 0963795585 nhắn tin tới số thuê bao 0988704823 của Tuấn để mua các số lô, số đề sau: Số lô: 68,86 mỗi số 15 điểm = 690.000 đồng; số đề: đuôi 4 (gồm 04,14,24,34,44,54,64,74,84,94),11,55,33,77,99,15,51,17,71,19,91,35,53,37,73,39,93,57,75,59,95,79,97 mỗi số 10.000 đồng. Tổng số tiền Văn mua số lô, số đề của Tuấn là 1.120.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn Tuấn nhắn lại cho Văn với nội dung “OK” để xác nhận việc mua bán số lô, số đề.

Khoảng 17 giờ, Đặng Đình An đến nhà Tuấn mua các số lô, số đề, số ba càng gồm: số lô 00-50 điểm=1.150.000 đồng; số đề đầu 8 từ 80 đến 89 mỗi số 20.000 đồng; số ba càng 489=50.000 đồng. Tổng số tiền An đánh bạc với Tuấn là 1.400.000 đồng.

Khoảng 17 giờ, Phạm Đức Vàng đến nhà Tuấn để mua số lô, số đề, số ba càng gồm: Số đề 04,06,79,33,88 mỗi số 15.000 đồng; 40,60,97 mỗi số 10.000 đồng; đuôi 9 (gồm 09,19,29,39,49,59,69,79,89,99) mỗi số 10.000 đồng; đầu 9 từ 90 đến 99 mỗi số 10.000 đồng; số ba càng 804,806,879 mỗi số 15.000 đồng. Tổng cộng tiền Vàng đánh bạc với Tuấn là 350.000 đồng.

Khoảng 17 giờ, Phạm Đăng Tuấn đến nhà Tuấn để mua các số lô 23,80 mỗi số 100 điểm=4.400.000 đồng.

Khoảng 17 giờ, Phạm Văn H sử dụng số điện thoại số thuê bao 0988268616 gọi điện tới số thuê bao 0988704832 của Tuấn để mua số lô 62-300 điểm=6.600.000 đồng. Sau khi nhận được cuộc gọi, Tuấn nhắn tin trả lời Hòa “OK” để xác nhận việc mua bán số lô.

Do quen biết nên Hòa, Văn chỉ nhắn tin, gọi điện cho Tuấn để thỏa thuận việc mua bán số lô, số đề, chưa phải trả tiền cho Tuấn; căn cứ vào kết quả xổ số nếu thắng thì sẽ đến nhận tiền, thua sẽ trả tiền cho Tuấn.

Bán số lô, số đề cho một số người đi đường, Tuấn không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể gồm: 33,22,66 mỗi số 5.000 đồng, tổng 6 (gồm 06,15,24,33,42,51,60,79,88,97) mỗi số 10.000 đồng, 89,92 mỗi số 50.000 đồng; 86=30.000 đồng; số lô 30-10 điểm=230.000 đồng; 00-10 điểm=230.000 đồng; 26-5 điểm=115.000 đồng, 11-5 điểm=115.000 đồng; số ba càng 886=10.000 đồng. Tổng số tiền Tuấn thu được từ việc bán số lô, số đề cho những người này là 1.145.000 đồng.

Khoảng 17 giờ 50 phút, Nguyễn Hoàng Tùng đến nhà Tuấn mua các số lô, số đề gồm: số lô 76,77 mỗi số 100 điểm với giá 23.000 đồng/1 điểm; số đề 76,77 mỗi số 100.000 đồng. Tổng số tiền Tùng mua số lô, số đề của Tuấn là 4.800.000 đồng. Sau khi nhận đủ tiền, Tuấn để vào hộp ở khu vực quầy bán hàng rồi ghi chép các số lô, số đề Tùng vừa mua vào tờ giấy. Ngay sau đó, Tuấn và Tùng bị Công an huyện Lương Tài bắt quả tang về hành vi đánh bạc. Tại hiện trường, Công an thu giữ: tiền 4.800.000 đồng Tuấn bán số lô, số đề cho Tùng; 13.400.000 đồng để trong ví da màu đen tại khu vực quầy bán hàng nhà Tuấn; 01 tờ giấy A4 ghi các số lô, số đề Tuấn bán được ngày 07/6/2021 có chữ ký xác nhận của Tuấn, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s plus đã qua sử dụng thu giữ của Tuấn.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Tuấn khai nhận: Ngày 07/6/2021 là ngày đầu tiên Tuấn có hành vi bán số lô, số đề, chưa kịp chuyển cho ai thì bị bắt quả tang. Tuấn tự quy định số đề là hai số cuối của giải đặc biệt, số ba càng là 3 số cuối của giải đặc biệt, số lô là 2 số cuối của tất cả các giải từ giải đặc biệt đến giải bảy của kết quả xổ số Miền Bắc

phát lúc 18h20' hàng ngày trên truyền hình Hà Nội1, người trúng 1.000 đ tiền số đề sẽ được trả 80.000 đồng, trúng 1.000 đồng số ba càng sẽ được trả 350.000 đồng, trúng 01 điểm lô – tương đương với 23.000 đồng sẽ được trả 80.000 đồng. Đối với những người quen biết khi mua số lô, số đề với số tiền lớn, Tuấn quy định giá bán 01 điểm lô là 22.000 đồng. Tổng số tiền Tuấn bán số lô, số đề ngày 7/6/2021 là 19.815.000 đồng. Số tiền 18.200.000 đồng cơ quan Công an đã thu giữ khi bắt quả tang có 12.095.000 đồng là tiền Tuấn thu được do bán số lô, số đề cho Tùng, Vàng, An, Tuấn và những người qua đường, số tiền còn lại là tiền Tuấn bán hàng tạp hóa mà có; còn tiền Tuấn bán số lô, số đề cho Văn là 1.120.000 đồng, Hòa là 6.600.000 đồng Tuấn chưa thu, Văn và Hòa tự giao nộp cho Công an. Tuấn dùng chiếc điện thoại Iphone 6s plus để nhận tin nhắn, điện thoại của Văn, Hòa. Thời điểm bị bắt quả tang chưa quay kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc. Hòa khai, do Tuấn còn nợ Hòa 6.600.000 đồng tiền Hòa lái máy xúc cho nhà Tuấn nên ngày 07/6/2021 Hòa đã dùng chiếc điện thoại Nokia 1280 gọi điện cho Tuấn để đánh 01 điểm lô, nếu thua thì sẽ trừ số tiền Tuấn còn nợ Hòa, thắng thì Hòa sẽ đến nhà Tuấn nhận tiền sau; ngày 07/6/2021 là ngày đầu tiên Hòa đánh bạc bằng hình thức đánh lô với Tuấn. Hòa đã tự nguyện giao nộp cho Công an số tiền đánh bạc là 6.600.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Nguyễn Đăng V vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra Văn trình bày đã dùng chiếc điện thoại Masstel để nhắn tin mua số lô, số đề với Tuấn, do là người quen nên Văn chưa trả tiền cho Tuấn mà hai bên thỏa thuận nếu thắng thì Văn sẽ đến nhà Tuấn nhận tiền, nếu thua Văn trả tiền cho Tuấn sau.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 24/QĐ-VKS-LT ngày 01/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo Phạm Tài T và Phạm Văn H về tội “Đánh bạc”, được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài truy tố hai bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, là đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và kết luận, giữ nguyên quan điểm như Quyết định đã truy tố và đề nghị Chủ tọa phiên tòa tuyên bố: Phạm Tài T và Phạm Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt: Phạm Tài T từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ để nộp ngân sách Nhà nước.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt: Phạm Văn H từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ để nộp ngân sách Nhà nước.

Đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Các bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không tranh luận gì thêm.

Kiểm sát viên không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Hai bị cáo đề nghị Chủ tọa phiên tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Chủ tọa phiên tòa nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ 11 giờ 30 phút đến 17 giờ 50 phút ngày 07/6/2021, tại nhà ở của mình thôn Lai Hạ, xã Lai Hạ, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, Phạm Tài T đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho những người chơi với tổng số tiền là 19.815.000 đồng, Phạm Văn H có hành vi đánh bạc với Phạm Tài T bằng hình thức mua bán số lô với số tiền là 6.600.000 đồng. Do đó đã đủ cơ sở kết luận Phạm Tài T và Phạm Văn H phạm tội “đánh bạc”. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị truy tố, xét xử hai bị cáo theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, cần được chấp nhận. Trong vụ án này các bị cáo tham gia đánh bạc nhưng chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ trong quá trình thực hiện tội phạm.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến trật tự công cộng, mà còn xâm phạm đến đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà Nước về phòng chống các tệ nạn xã hội. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng với mục đích nhằm thu lợi bất chính, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của các bị cáo chẳng những làm gia tăng tệ nạn cờ bạc, lô đề trong cộng đồng dân cư, mà còn ảnh hưởng xấu đến cuộc sống bình thường của nhiều gia đình khi có con em, người thân đam mê lô, đề, cờ bạc và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Xét thấy, cần phải xử lý các bị cáo bằng chế tài luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo, xét thấy:

Tình tiết tăng nặng: Hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng; nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: Cả hai bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay hai bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo Tuấn có bố đẻ tham gia kháng chiến được Bộ trưởng Bộ

quốc phòng tặng bằng khen, bị cáo Hòa có ông ngoại tham gia kháng chiến được tặng huân chương kháng chiến hạng ba, hai bị cáo đã tự nguyện nộp tiền tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Lương Tài, bị cáo Hòa tự nguyện ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, bị cáo Tuấn được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ, bị cáo Hòa được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ điều kiện để giáo dục, răn đe các bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Đối với Nguyễn Hoàng Tùng, Phạm Đức Vàng, Phạm Đăng Tuấn, Nguyễn Đăng V, Đặng Đình An do số tiền sử dụng để đánh bạc của Tùng, Vàng, Tuấn, Văn, An đều dưới 5.000.000đ và các đối tượng trên chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc do đó hành vi của Tùng, Vàng, Tuấn, Văn, An chỉ là vi phạm hành chính. Vì vậy, Công an huyện Lương Tài đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên để giáo dục là phù hợp.

Đối với các thành viên trong gia đình Tuấn, quá trình điều tra xác định họ không biết việc Tuấn bán số lô, số đề nên không có căn cứ xử lý họ.

Về vật chứng của vụ án: Đối với số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 19.815.000 đồng cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước, số tiền còn lại đã thu của bị cáo xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, cần tuyên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Đối với 01 điện thoại Iphone 6s plus thu giữ của Tuấn; 01 điện thoại di động Masstel thu giữ của Văn, 01 điện thoại Nokia 1280 thu giữ của Hòa là công cụ phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Đối với 01 tờ giấy A4 ghi số lô, số đề có chữ ký xác nhận của Tuấn được đính kèm trong hồ sơ vụ án đây là chứng cứ quan trọng để kết tội đối với các bị cáo nên cần tuyên lưu tại hồ sơ vụ án.

Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Tài T và Phạm Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điều 35 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Phạm Tài T 27.000.000 đồng (Hai mươi bảy triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt: Phạm Văn H 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

Xác nhận Phạm Tài T đã nộp 25.200.000 đồng, Phạm Văn H đã nộp 20.200.000 đồng theo biên lai thu số: 0004586 và 0004587 ngày 02/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Tài.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền dùng vào việc phạm tội là 19.815.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu hồng, tình trạng đã cũ, đã qua sử

dụng, mặt kính nứt vỡ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, tình trạng đã cũ, đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen xám, tình trạng đã cũ, đã qua sử dụng. Trả lại Phạm Tài T số tiền 6.105.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Toàn bộ vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản về việc giao nhận và tình trạng thực tế vật chứng, tài sản ngày 08/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Tài.

Lưu tại hồ sơ vụ án 01 tờ giấy A4 ghi số lô, số đề có chữ ký xác nhận của Phạm Tài T được đính kèm trong hồ sơ vụ án.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Phạm Tài T và Phạm Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lương Tài;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Công an huyện Lương Tài;
- THA huyện Lương Tài (khi án có hiệu lực);
- TAND tỉnh Bắc Ninh (Phòng GDKT);
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ án văn.

**THÀNH PHẦN TIẾN HÀNH
XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị H

